

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 28/03/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		28/03		29/03				30/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	3	-168	-36	172	74	-149	-68	123	129
	Cửa Ông	4	-158	-41	173	69	-135	-81	130	114
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	11	-136	-46	166	53	-107	-88	136	90
	Bạch Long Vĩ	-7	-134	-18	163	40	-118	-62	131	83
Thái Bình	Thái Thụy	8	-125	-47	163	45	-95	-89	137	79
Nam Định	Hải Hậu	7	-110	-46	155	38	-77	-89	135	66
Ninh Bình	Kim Sơn	6	-103	-47	152	35	-70	-89	133	61
Thanh Hóa	Quảng Xương	8	-95	-49	145	36	-62	-89	128	59
Nghệ An	Diễn Châu	14	-81	-46	129	37	-51	-83	114	55
	Hòn Ngư	13	-80	-43	125	36	-50	-81	111	53
Hà Tĩnh	Thạch Hà	19	-76	-36	109	40	-46	-72	97	53
Quảng Bình	Quảng Trạch	25	-60	-15	71	39	-35	-47	68	44
	Quảng Ninh	20	-43	-3	50	30	-22	-31	54	31
Quảng Trị	Gio Linh	13	-26	8	32	19	-9	-14	41	17
	Cồn Cỏ	6	-31	11	33	14	-15	-12	43	14
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	7	-8	21	12	10	3	4	24	6
	Phú Lộc	2	9	31	-6	1	13	20	10	-3
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-3	20	39	-20	-7	20	32	-1	-11
	Hoàng Sa	-27	24	59	-39	-30	11	57	-17	-30
Quảng Nam	Tam Kỳ	-11	33	50	-34	-15	27	47	-12	-21
	Cù Lao Chàm	-11	26	45	-31	-15	23	42	-10	-19
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-19	31	59	-40	-22	24	58	-14	-27
	Lý Sơn	-19	30	57	-40	-23	21	56	-15	-27
Bình Định	Phú Mỹ	-22	28	63	-39	-24	20	64	-10	-28
	Quy Nhơn	-33	16	57	-44	-30	15	59	-15	-28
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-28	24	59	-43	-33	13	57	-17	-35
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-27	33	65	-37	-32	21	60	-13	-37
	Trường Sa	-35	37	63	-33	-46	25	56	-5	-50
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-29	33	62	-39	-40	24	55	-10	-47
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-64	79	43	2	-91	81	20	46	-109
	Phú Quý	-38	44	58	-31	-53	36	49	0	-59
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-155	136	16	77	-169	131	-5	106	-167
	Côn Đảo	-143	94	42	58	-151	83	24	85	-138
TPHCM	Cần Giờ	-158	141	16	87	-170	136	-8	110	-170
Tiền Giang	Gò Công Tây	-159	144	16	92	-173	141	-12	114	-174
Bến Tre	Ba Tri	-162	145	24	99	-173	139	-5	114	-172
Trà Vinh	Duyên Hải	-168	133	26	88	-175	122	5	109	-164
Sóc Trăng	Tân Phú	-164	116	39	81	-160	95	23	98	-140
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-148	69	65	65	-124	39	63	68	-90
Cà Mau	Năm Căn	-117	21	78	51	-88	-3	78	51	-54
	Trần Văn Thời	-41	-4	27	47	-45	15	12	56	-37
Kiên Giang	Rạch Giá	0	-5	-12	58	-33	28	-25	66	-26
	Phủ Quốc	14	-17	-8	36	10	6	-8	33	13
	Thổ Chu	10	-11	1	23	9	7	1	23	10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	1.0 - 2.2	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.3 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.7 - 2.6	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.0	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	2.0 - 2.5	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 2.2	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.0 - 3.9	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.0 - 3.2	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.5 - 1.9	Đông Bắc, Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

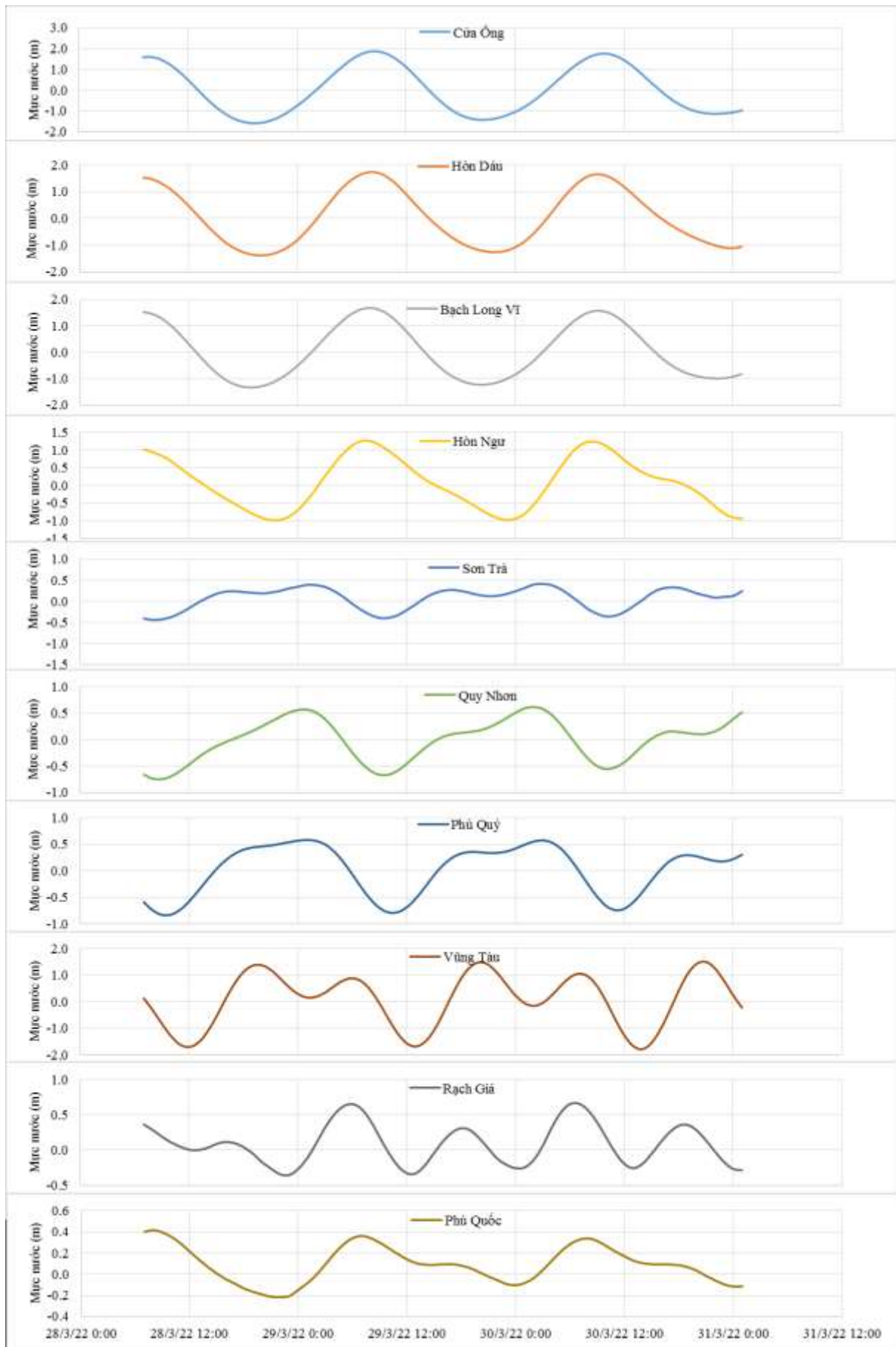
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 29/03/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

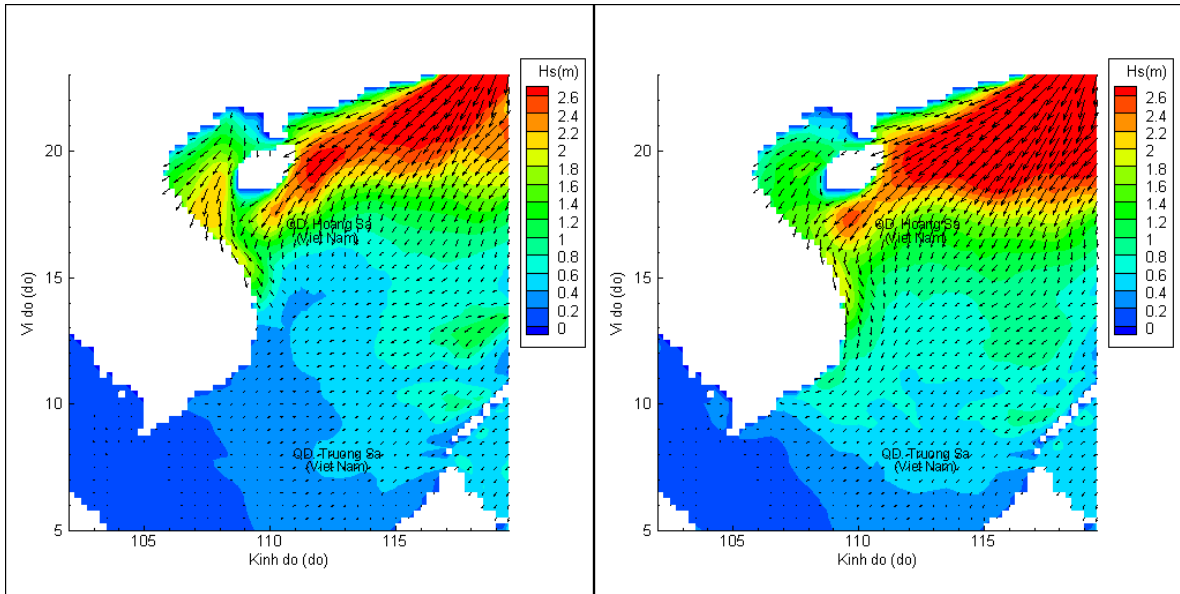
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

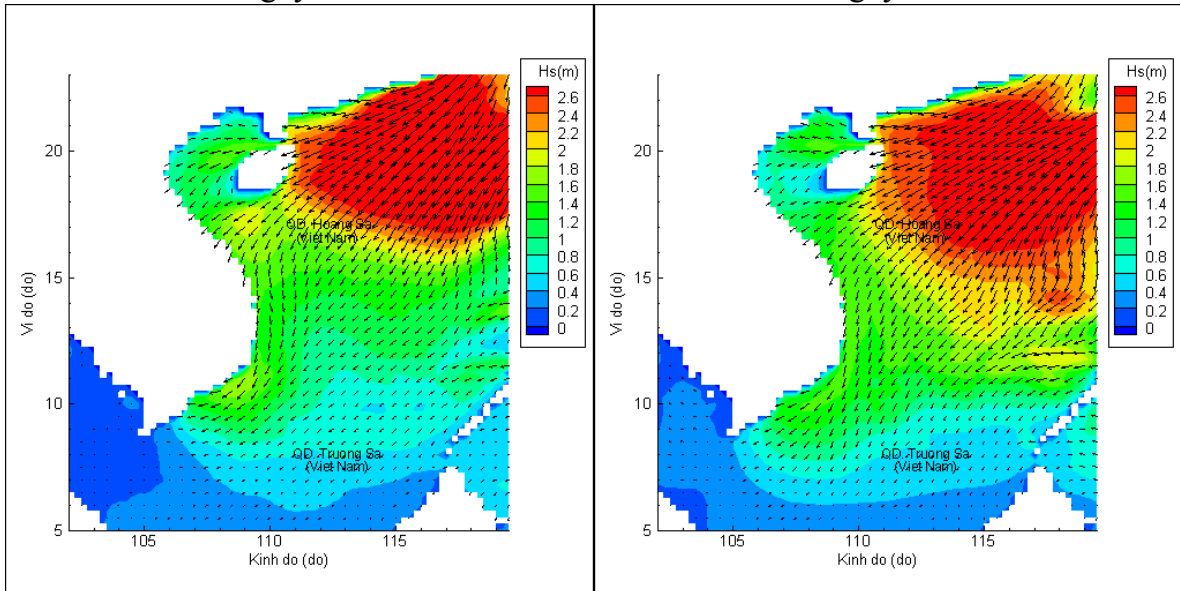


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



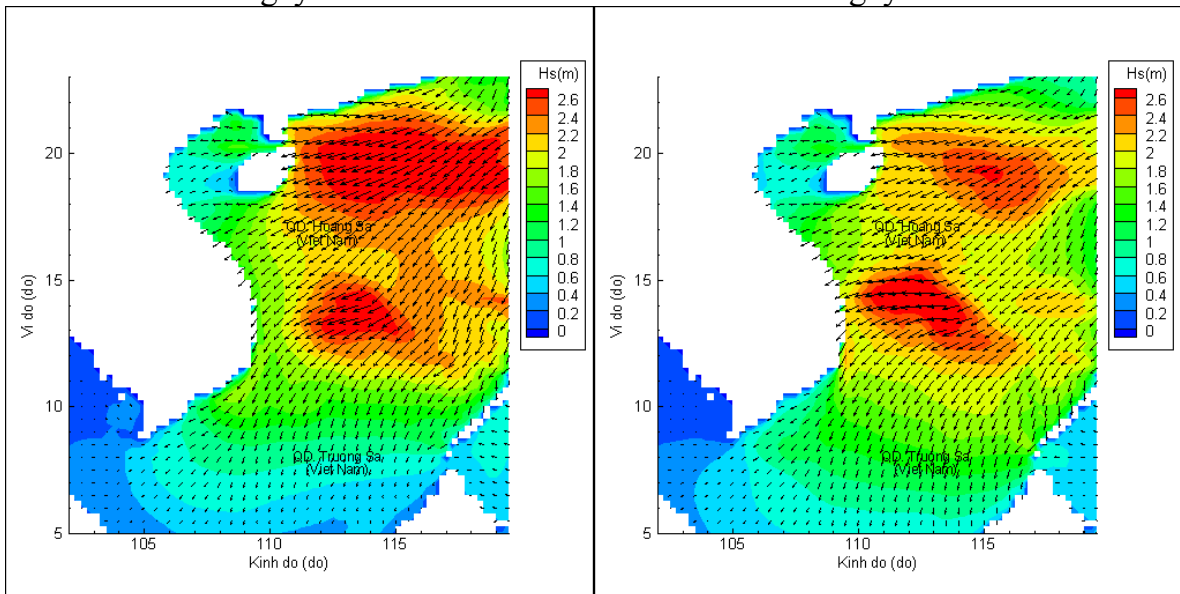
Lúc 13h ngày 28/03/2022

Lúc 19h ngày 28/03/2022



Lúc 01h ngày 29/03/2022

Lúc 13h ngày 29/03/2022



Lúc 01h ngày 30/03/2022

Lúc 13h ngày 30/03/2022